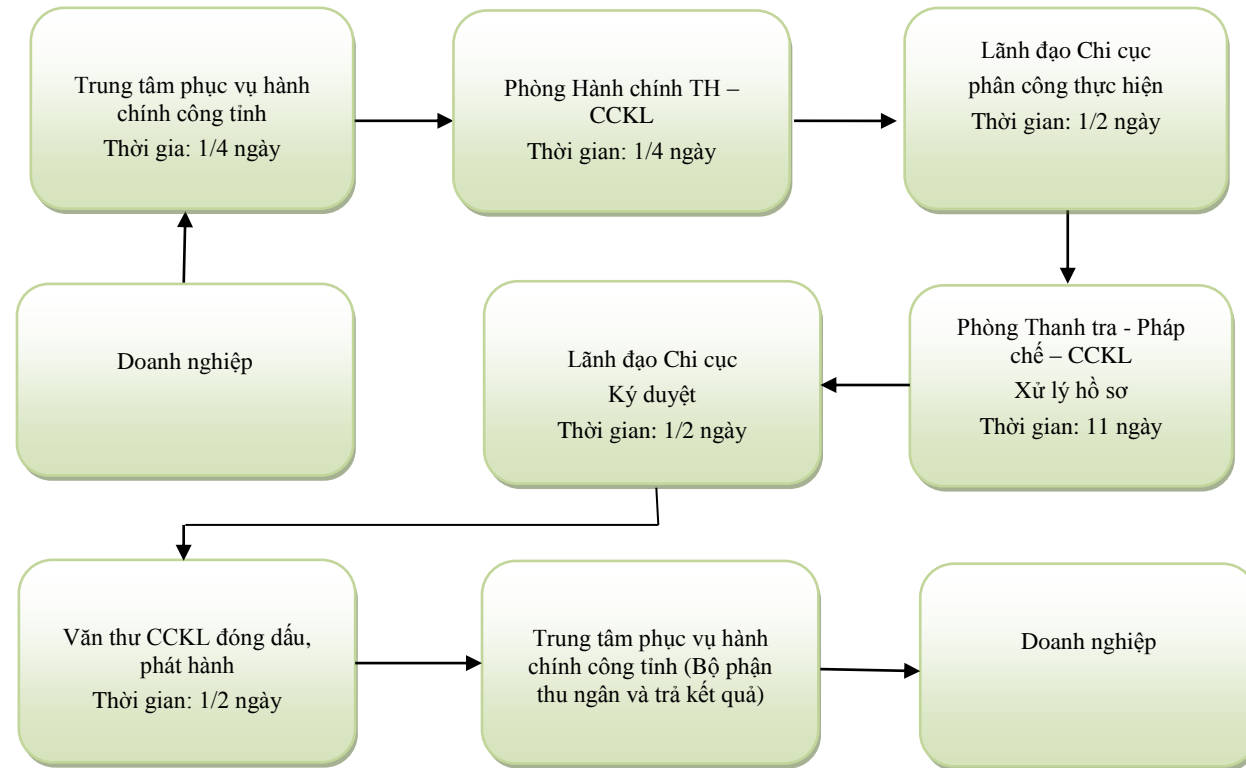


QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
BAN HÀNH MỚI; THỦ HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH LAI CHÂU
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Quy trình giải quyết TTHC
I	Lĩnh vực lâm nghiệp	
1	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ * Thời gian giải quyết: - 01 ngày làm việc trong trường hợp không phải xác minh (sau khi Hệ thống phân loại doanh nghiệp do Bộ Nông nghiệp và PTNT xây dựng, hoàn thành và chính thức đưa vào vận hành); - 04 ngày làm việc trong trường hợp phải xác minh; - 13 ngày làm việc trong trường hợp nghị ngờ, cần phải xác minh làm rõ.	<p>1. Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc</p> <pre> graph TD A[Doanh nghiệp] --> B[Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thời gian: 1/4 ngày] B --> C[Phòng Hành chính TH - CCKL Thời gian: 1/4 ngày] C --> D[Lãnh đạo Chi cục phân công thực hiện Thời gian: 1/4 ngày] D --> E[Phòng Thanh tra - Pháp chế - CCKL Xử lý hồ sơ Thời gian: 2,5 ngày] E --> F[Lãnh đạo Chi cục Ký duyệt Thời gian: 1/4 ngày] F --> G[Văn thư CCKL đóng dấu, phát hành Thời gian: 1/2 ngày] G --> H[Doanh nghiệp] I[Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận thu ngân và trả kết quả)] --> H </pre>

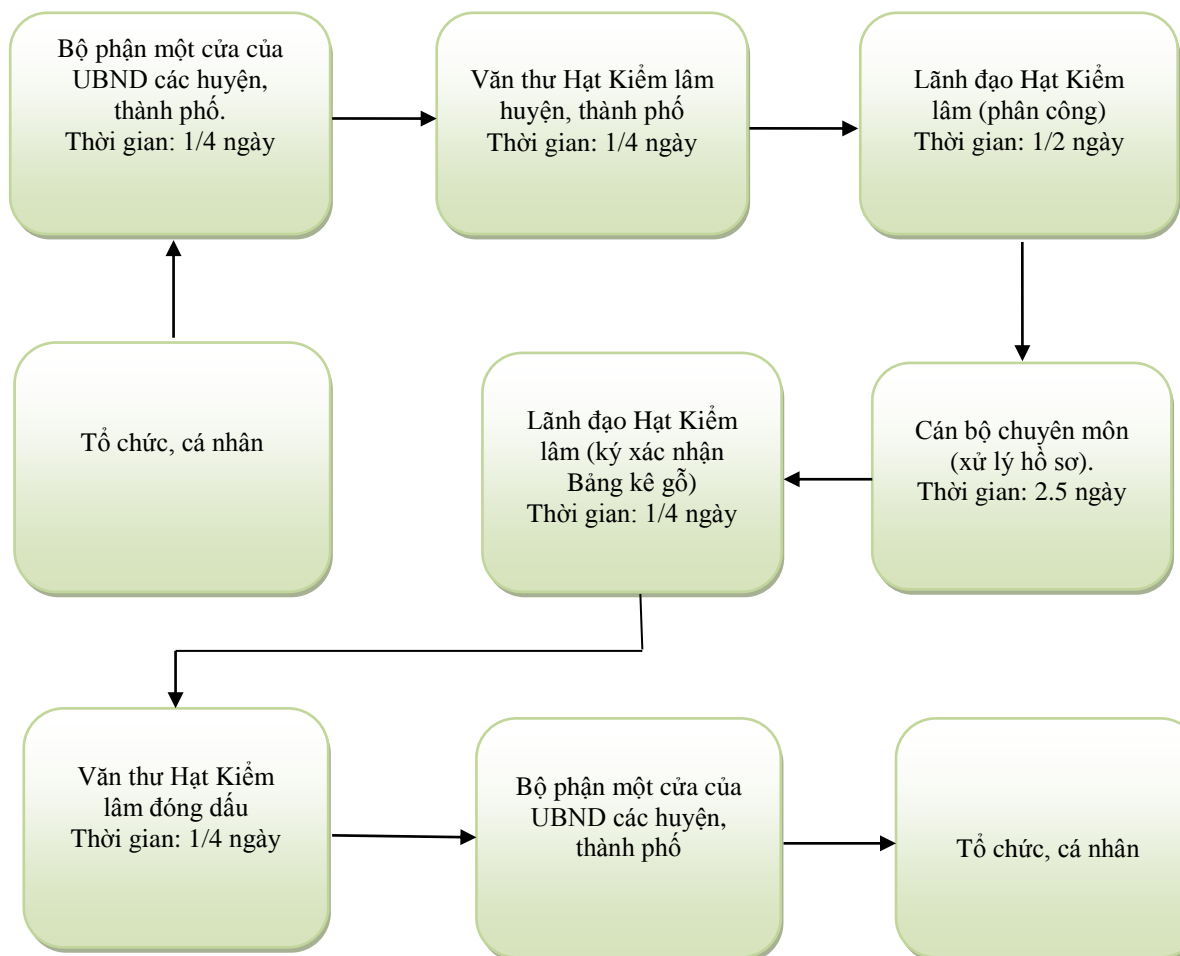
2. Trường hợp nghi ngờ, cần phải xác minh làm rõ: 13 ngày làm việc

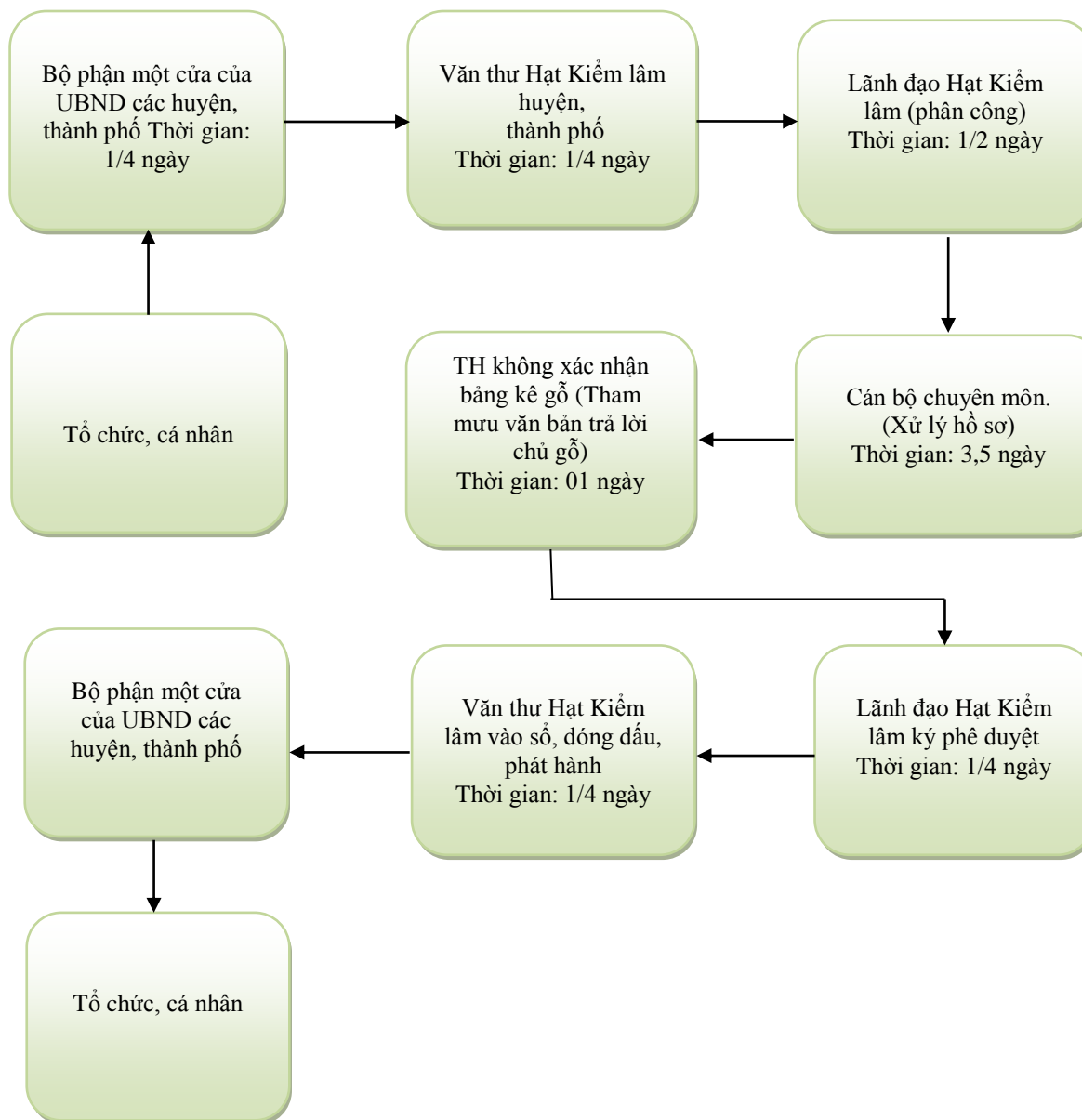
1. Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 04 ngày làm việc

Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu

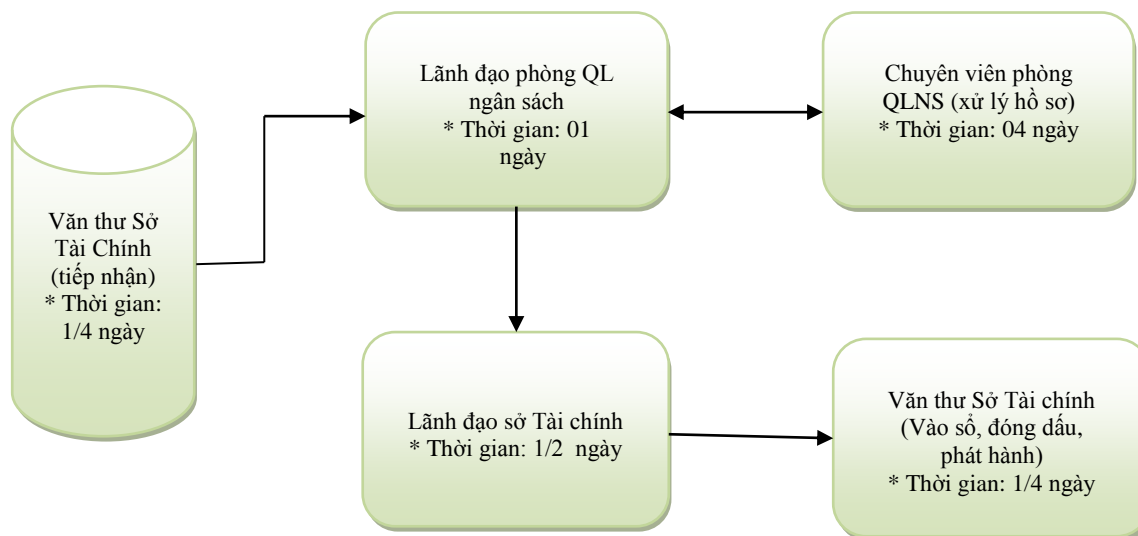
* **Thời gian thực hiện:**

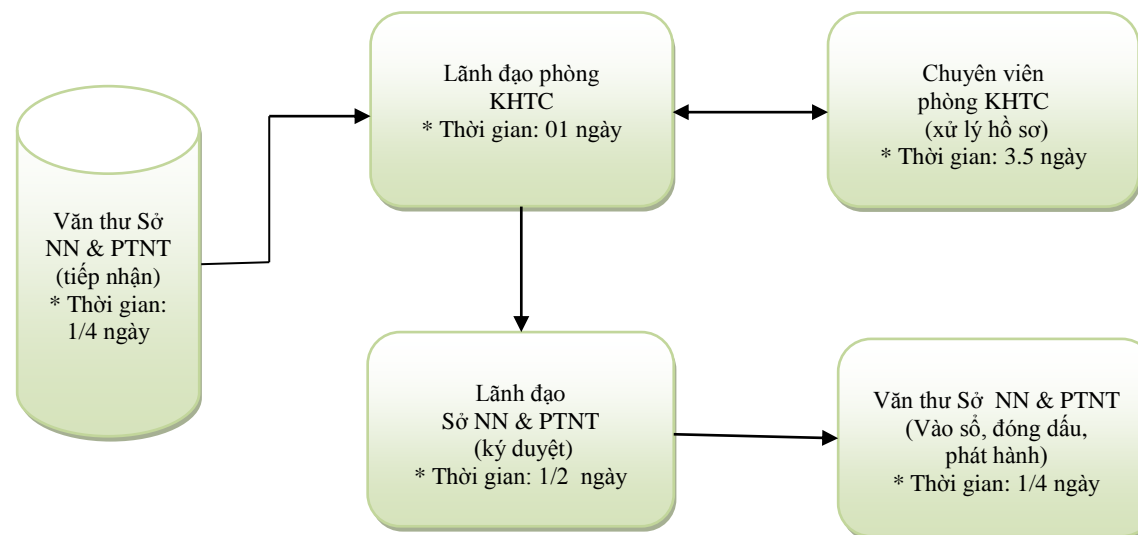
- 2
- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 04 ngày làm việc;
 - Trường hợp có thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc.

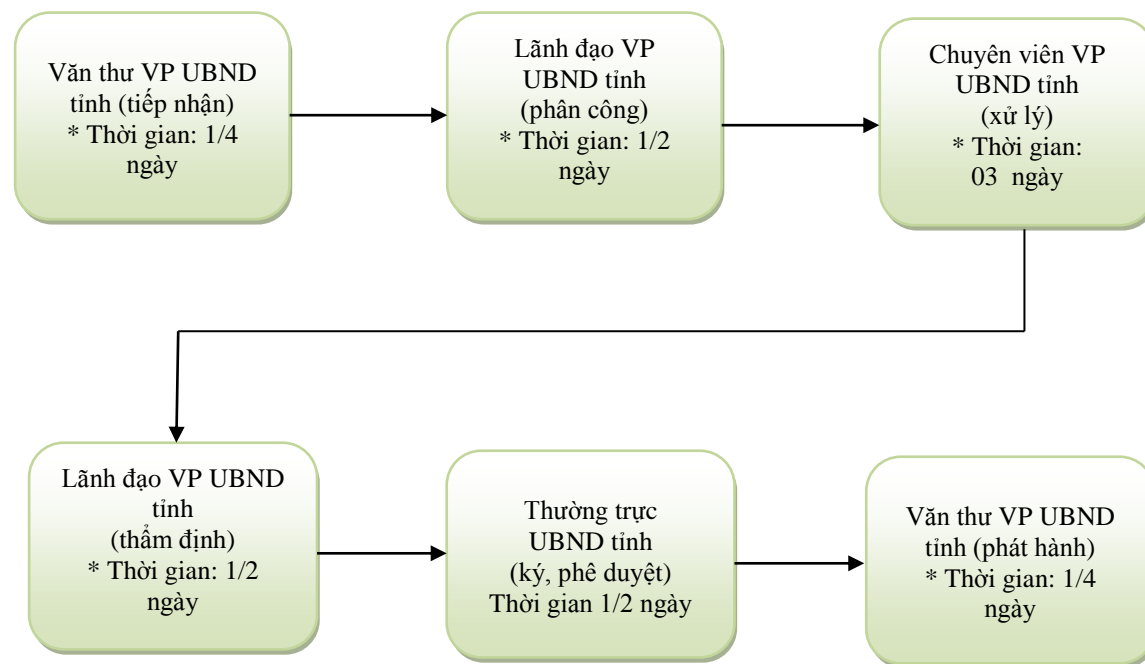


2. Trường hợp có thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc

II	Lĩnh vực bảo hiểm	
1	<p>Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước</p> <p><i>* Thời gian thực hiện:</i> 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Bước 1: Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và PTNT</p> <pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tình * Thời gian: 1/2 ngày] B --> C[Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT * Thời gian: 1/4 ngày] C --> D[Lãnh đạo Phòng KHTC * Thời gian: 01 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở NN&PTNT (Ký, phê duyệt hồ sơ) * Thời gian: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở NN&PTNT (vào sổ đi) * Thời gian: 1/4 ngày] D <--> G[Chuyên viên phòng KHTC (xử lý hồ sơ) * Thời gian: 05 ngày] </pre>

Bước 2: Quy trình giải quyết tại Sở Tài chính

Bước 3: Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và PTNT

Bước 4: Quy trình giải quyết tại Văn phòng UBND tỉnh

Bước 5: Quy trình giải quyết tại Sở Tài chính; Kho bạc nhà nước tỉnh và trả kết quả cho cá nhân, tổ chức